

**Bản án số: 56/2018/HSST**

Ngày: 25/8/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Trâm**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Kim Thành

+ Bà **Dương Thị Bình**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Ngọc Tín - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S.

- Đại diện Viên Kiểm sát nhân dân quân S, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

**Bà Lưu Thu Hà - Kiểm sát viên.**

Ngày 25 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường An Hải Đông, quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXX-HS ngày 14/8/2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **TRẦN DUY T**

Giới tính: Nam

- Sinh năm: 1999 tại Quảng Nam

- Nơi cư trú: Khối phố N, phường N, Thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam

- Nghề nghiệp: Lao động phổ thông

- Quốc tịch: Việt Nam.      - Dân tộc: Kinh;                      - Tôn giáo: Không.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Con ông: Trần Duy H (SN 1958) và bà: Nguyễn Thị T (SN 1958).
- Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba.
- Bị cáo bị bắt ngày 07/6/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Hòa Sơn, Công an thành phố Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

**\* Người làm chứng:** Ông **Phạm L**- Sinh năm: 1996- Địa chỉ: Khối phố T, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/6/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân trên đường Ngô Quyền, quận S có đối tượng nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận S tiến hành kiểm tra hành chính 01 chiếc xe taxi hãng Tiên Sa tại bùng binh cầu Rồng (phường An Hải Tây, quận S). Qua kiểm tra trên xe có 01 hành khách tên Trần Duy T. Tiếp tục kiểm tra phát hiện bên cạnh thắng tay của taxi có 01 gói thuốc lá con ngựa, bên trong có 01 gói nylon KT (4x6)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận đây là ma túy đá T vừa mua của đối tượng tên “Bồn Chín” (Không xác định nhân thân, lai lịch) về để sử dụng và bán lại kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

#### **Tang vật thu giữ:**

- 01 gói nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng KT (4x6) cm;
- 01 ĐTDĐ màu đen hiệu OPPO số IMEI 867458038421758;
- 01 cân tiểu ly điện tử.

Tại Bản kết luận giám định số: 104/GĐ-MT ngày 13.6.2018 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Tinh thể rắn màu trắng trong 01 gói nylon niêm phong ký hiệu T gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng: 5,003 gam.

*Qua điều tra xác định:* Khoảng 15 giờ ngày 07/6/2018, Trần Duy T sử dụng số điện thoại 0935.132.351 gọi cho đối tượng tên “Bồn Chín” (số điện thoại

0905.792.392) để mua 3.800.000 đồng ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau đó, T bắt taxi hãng Tiên Sa đi từ Hòa Quý, Ngũ Hành Sơn ra quán cà phê trên đường Ngô Quyền (phường An Hải Bắc) gặp đối tượng tên “Bốn Chín” để giao dịch mua bán. Sau khi lấy ma túy, T đang trên đường quay về thì bị lực lượng công an bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang, T khai nhận trước đó đã 02 lần mua ma túy của đối tượng “Bốn Chín” về với mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân.

\* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 27/7/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Duy T phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm I khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **Trần Duy T** từ **07 năm 06 tháng** đến **08 năm** tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt 07/6/2018.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Về xử lý vật chứng:** Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong số 104/GĐ- MT ngày 13/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa 4,312 gam ma túy loại Methamphetamine là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO số imel: 867458038421758 của Trần Duy T.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trần Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 07/6/2018, tại bùng binh cầu Rồng (phường An Hải Tây, quận S), lực lượng CSĐTTP ma túy Công an quận S phát hiện và bắt quả tang Trần Duy T đang có hành vi tàng trữ 5,003 gam ma túy, loại Methamphetamine mà T vừa mua của đối tượng tên “Bốn Chín” (Không xác định nhan thân, lai lịch) tại quán cà phê trên đường Ngô Quyền (phường An Hải Bắc) nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm lời.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án; căn cứ vào điểm 3.3 mục 3 Phần II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT - BCA-VKSNDTC - TANDTC - BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi của Trần Duy T đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, bản Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Duy T là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[3]** Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp Methamphetamine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có

hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo Trần Duy T nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, hưởng lợi từ việc mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, là hành vi cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

**[4]** Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ già tàn tật được hưởng trợ cấp xã hội tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

**[5]** Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

**[6]** Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

**[7]** Về xử lý vật chứng: Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành và những dụng cụ dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong số 104/GĐ- MT ngày 13/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa 4,312 gam ma túy loại Methamphetamine là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO số imel: 867458038421758 của Trần Duy T đã dùng vào việc phạm tội, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

*(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S , thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2018).*

Đối với hành vi bán ma túy cho Trần Duy T của đối tượng “Bốn Chín” (Không xác định nhân thân, lai lịch), Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với 02 lần mua ma túy để sử dụng trước đây của Trần Duy T từ đối tượng “Bốn Chín”, do không đủ cơ sở chứng minh nên CQCSĐT Công an quận S không đề cập xử lý là có cơ sở.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Duy T, Công an quận S đã tra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S tại phiên tòa về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Trần Duy T phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Duy T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần Duy T **07 (bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 07/6/2018.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ :

+ 01 bì niêm phong số 104/GĐ- MT ngày 13/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng có chứa 4,312 gam ma túy loại Methamphetamine là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) cân tiểu ly điện tử.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO số imel: 867458038421758 của Trần Duy T.

*(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận S đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/7/2018).*

**3. Án phí Hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Trần Duy T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**NGUYỄN THỊ TRÂM**

